UỶ BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1494/2017/QĐ-UBND	*Hải Phòng, ngày 12 tháng 6 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 1085/2009/QĐ-UBND ngày 10/6/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC;

Căn cứ Quyết định số 54/2015/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC được ban hành kèm theo Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BCA ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quy chế về việc cấp và quản lý Thẻ đi lại của doanh nhân APEC;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Văn bản số 666/SCT-XNK ngày 19 tháng 5 năm 2017, Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 14/STP-BCTĐ ngày 04 tháng 5 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 1085/2009/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố như sau:

1. Điều 2 được bổ sung, sửa đổi như sau:

"**Điều 2.** Các trường hợp được Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, cho phép sử dụng Thẻ ABTC để cơ quan quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an cấp, bao gồm:

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

1. Doanh nhân Việt Nam đang làm việc tại các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc thành phố Hải Phòng bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng Giám đốc Công ty do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm;

b) Thành viên Hội đồng thành viên: Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc; Giám đốc, Phó giám đốc các doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế; Giám đốc, Phó Giám đốc các ngân hàng hoặc chi nhánh ngân hàng;

c) Kế toán trưởng, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng các doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, ngân hàng; Trưởng chi nhánh của doanh nghiệp hoặc chi nhánh ngân hàng.

2. Doanh nhân Việt Nam đang làm việc tại các doanh nghiệp được thành lập hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam thuộc thành phố Hải Phòng:

a) Chủ doanh nghiệp tư nhân, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc công ty;

b) Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc hợp tác xã hoặc liên hợp tác xã;

c) Kế toán trưởng, Trưởng phòng nghiệp vụ trong các doanh nghiệp; Trưởng chi nhánh của các doanh nghiệp và các chức danh tương đương khác.

3. Cán bộ, công chức, viên chức có nhiệm vụ tham gia các hoạt động của APEC:

a) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có nhiệm vụ tham dự các cuộc họp, hội nghị và các hoạt động về hợp tác, phát triển kinh tế của APEC;

b) Cán bộ, công chức, viên chức có nhiệm vụ tham dự các cuộc họp, hội nghị, hội thảo và các hoạt động khác của APEC."

2. Khoản 1 và khoản 2 Điều 4 được bổ sung, sửa đổi như sau:

"Hồ sơ nộp tại Sở Công Thương gồm:

1. Đối với doanh nhân:

1.1. Công văn của doanh nghiệp đề nghị cho phép sử dụng Thẻ doanh nhân ABTC đối với doanh nhân thuộc doanh nghiệp *(theo mẫu MĐ 01)*.

1.2. Bản khai sơ yếu lý lịch tự thuật của doanh nhân được đề nghị cho phép sử dụng Thẻ doanh nhân ABTC *(theo mẫu ML 02)*.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư *(bản sao có chứng thực)*.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

1.4. Một số hợp đồng kinh tế ngoại thương hoặc các tài liệu dự án đầu tư/hợp tác đầu tư với các đối tác thuộc các nền kinh tế thành viên APEC hoặc văn bản báo cáo giải trình về nhu cầu mở rộng thị trường kinh doanh, khả năng hợp tác với đối tác của các nước hoặc vùng lãnh thổ là thành viên chương trình *(các văn bản bằng tiếng nước ngoài phải có bản dịch tiếng Việt có chứng thực)*."

1.5. Bản sao Quyết định bổ nhiệm chức vụ của doanh nhân được đề nghị cho phép sử dụng Thẻ doanh nhân ABTC.

1.6. Bảo sao hộ chiếu còn giá trị sử dụng của doanh nhân được đề nghị cho phép sử dụng Thẻ doanh nhân ABTC.

2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức:

2.1. Công văn của cơ quan đề nghị cho phép sử dụng Thẻ doanh nhân ABTC đối với cán bộ, công chức, viên chức có nhiệm vụ tham gia các hoạt động của APEC *(theo mẫu MĐ 01)*.

2.2. Bản khai sơ yếu lý lịch tự thuật của cán bộ, công chức, viên chức có nhiệm vụ tham gia các hoạt động của APEC được đề nghị cho phép sử dụng Thẻ doanh nhân ABTC *(theo mẫu ML 02)*.

2.3. Bảo sao hộ chiếu còn giá trị sử dụng của cán bộ, công chức, viên chức có nhiệm vụ tham gia các hoạt động của APEC được đề nghị cho phép sử dụng Thẻ doanh nhân ABTC."

3. Điều 5 được bổ sung, sửa đổi như sau:

"**Điều 5.** Hồ sơ Sở Công Thương trình Ủy ban nhân dân thành phố gồm:

1. Công văn của Sở Công Thương đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố ra văn bản gửi cơ quan quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an, cho phép sử dụng Thẻ ABTC đối với doanh nhân và cán bộ, công chức, viên chức thuộc thành phố có hồ sơ đề nghị đủ điều kiện tại Quy định này.

2. Văn bản xác nhận của cơ quan Thuế, cơ quan Hải quan, cơ quan Bảo hiểm xã hội, Công an thành phố Hải Phòng đối với doanh nghiệp, doanh nhân có hồ sơ đề nghị cho phép sử dụng thẻ ABTC.

4. Điều 6 được sửa đổi như sau:

"**Điều 6.** Trình tự thủ tục thời hạn:

1. Các trường hợp quy định tại Điều 2 của Quy định này có nhu cầu, nộp hồ sơ đề nghị xét cho phép sử dụng Thẻ ABTC theo Điều 4 Quy định này tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có văn bản lấy ý kiến xác minh điều kiện an ninh của Công an thành phố Hải Phòng; xác nhận việc

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

nộp tiền vào ngân sách nhà nước của cơ quan thuế quản lý trực tiếp doanh nghiệp và các cá nhân liên quan; xác nhận việc nộp thuế và các khoản phải nộp Ngân sách Nhà nước liên quan đến hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu của cơ quan Hải quan; xác nhận việc thực hiện nộp BHXH, BHYT, BHTN cho lao động thuộc doanh nghiệp của cơ quan BHXH quản lý trực tiếp doanh nghiệp.

Trường hợp cần thiết, Sở Công Thương kiểm tra thực tế các nội dung hồ sơ để đảm bảo khai báo của doanh nghiệp là chính xác.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, các cơ quan Thuế, cơ quan Hải quan, cơ quan Bảo hiểm xã hội có văn bản trả lời xác nhận các điều kiện kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Công Thương.

3. Trong thời hạn 13 ngày làm việc, Công an thành phố có văn bản trả lời xác minh điều kiện an ninh kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Công Thương.

4. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ các ý kiến xác nhận bằng văn bản của các cơ quan ban ngành liên quan của thành phố, Sở Công Thương báo cáo, đề xuất kết quả thẩm định hồ sơ cho phép sử dụng Thẻ ABTC bằng văn bản tới Ủy ban nhân dân thành phố.

5. Trong thời hạn 04 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận cho phép sử dụng Thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc thành phố Hải Phòng và ra văn bản gửi cơ quan quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an, xét cấp Thẻ ABTC đối với doanh nhân thuộc thành phố.

6. Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Công Thương có trách nhiệm trả kết quả cho doanh nghiệp, doanh nhân và cán bộ, công chức, viên chức."

7.Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ."

5. Điều 8 được sửa đổi như sau:

"**Điều 8.** Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn thành phố:

Cơ quan Thuế, cơ quan Hải quan, cơ quan Bảo hiểm xã hội, Công an thành phố Hải Phòng và cơ quan có liên quan có trách nhiệm phối hợp Sở Công Thương và xác nhận bằng văn bản (*theo Mẫu MX 03-A, MX 03-B, MX 03-C, MX 03-D)* trong phạm vi, lĩnh vực quản lý của đơn vị về tình hình chấp hành pháp luật và những vấn đề liên quan của doanh nghiệp và doanh nhân đang có hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố xét cho phép sử dụng Thẻ ABTC.

6. Khoản 1 Điều 9 được bổ sung, sửa đổi như sau:

"**Điều 9.** Trách nhiệm của các cán bộ, doanh nhân được cấp thẻ:

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

1. Các cán bộ, doanh nhân thuộc thành phố sau khi được cấp Thẻ ABTC nghiêm túc thực hiện đúng mọi quy định của pháp luật về việc sử dụng Thẻ ABTC."

7. Điều 10 được bổ sung, sửa đổi như sau:

"**Điều 10.** Sở Công Thương chịu trách nhiệm hướng dẫn cơ quan, doanh nghiệp, doanh nhân thực hiện Quy định này; phối hợp với các cơ quan tại Điều 8 nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả công tác này."

8. Sửa đổi, bổ sung các mẫu: MĐ 01; ML 02; MX 03-A; MX 03-B; MX 03-C; MX 03-D; Phụ lục MĐ 01.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Công Thương, Tư pháp, Thủ trưởng các đơn vị: Công an thành phố, Cục Thuế thành phố và các Chi cục Thuế trực thuộc, Cục Hải quan thành phố, Bảo hiểm xã hội thành phố và các đơn vị trực thuộc và các đơn vị, doanh nghiệp, các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Chính phủ;
- Các Bộ: CA, CT;
- Cục Ktra VBQPPL- BTP;
- Đoàn ĐBQHHP;
- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 3;
- CVP, PCVP;
- Các CV VP UBND TP;
- Báo HP, Đài PT&THHP;
- Cổng thông tin điện tử TPHP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tùng

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

(Mẫu MĐ 01)

(Tên cơ quan, doanh nghiệp)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:...../.....	*Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm ...*
V/v đề nghị cho phép sử dụng Thẻ doanh nhân APEC	

Kính gửi:
- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Công Thương Hải Phòng.

Căn cứ Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg ngày 28/02/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC; Quyết định số 54/2015/QĐ-TTg ngày 29/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC được ban hành kèm theo Quyết định số 45/2006/QĐ-TTg;

Căn cứ Quyết định số 1085/2009/QĐ-UBND ngày 10/6/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy định cho phép sử dụng Thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc thành phố Hải Phòng; Quyết định số ……/2017/QĐ-UBND ngày …./…./2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cho phép sử dụng Thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc thành phố Hải Phòng được ban hành kèm theo Quyết định số 1085/2009/QĐ-UBND.

Tên cơ quan, doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở làm việc:.....

Địa chỉ nhà xưởng sản xuất *(nếu có)*:.....

Đăng ký quản lý thuế tại: ……(Thành phố/ quận/ huyện)

Đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN tại .....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Hiện nay chúng tôi có nhu cầu đăng ký cấp Thẻ ABTC cho cán bộ/doanh nhân *(có danh sách chi tiết theo phụ lục đính kèm)* của đơn vị mình với mục đích ……..

Kính đề nghị Sở Công Thương Hải Phòng tiếp nhận và thẩm định hồ sơ, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố cho phép sử dụng Thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc thành phố Hải Phòng đối với cán bộ/doanh nhân đơn vị chúng tôi.

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực của nội dung các tài liệu có trong hồ sơ; nhắc nhở các cán bộ/doanh nhân sau khi được cấp Thẻ ABTC nghiêm túc thực hiện đúng mọi quy định của pháp luật về việc sử dụng Thẻ ABTC./.

Nơi nhận:	**GIÁM ĐỐC**
- Như trên;	*(Ký tên và đóng dấu)*
- Lưu.	

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

(Phụ lục MĐ 01)

(Tên cơ quan, doanh nghiệp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm ...

DANH SÁCH CÁN BỘ/DOANH NHÂN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP SỬ DỤNG THẺ ABTC

(Kèm theo Công văn số ..... ngày ..../..../.... của cơ quan/doanh nghiệp)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Số hộ chiếu	Ghi chú

www.LuatVietnam.vn

GIÁM ĐỐC
(Ký tên và đóng dấu)

(Mẫu ML 02)

Ảnh (4x6)
Có dấu giáp lai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH TỰ THUẬT

1) Họ và tên khai sinh *(viết hoa)*: .....
2) Các tên gọi khác: .....
3) Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... Giới tính (Nam/Nữ) .....
4) Nơi sinh: xã/phường.....huyện/quận..... tỉnh/thành .....
5) Quê Quán: xã/phường.....huyện/quận..... tỉnh/thành .....
6) Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....
7) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....
8) Nơi ở hiện nay: .....
9) Điện thoại: .....Di động: .....
10) Nghề nghiệp bản thân hiện nay: .....
11) Chức vụ: .....
12) Nơi làm việc: .....
13) Ngày vào cơ quan hiện đang công tác: ...../...../..... Ngày tham gia cách mạng:...../...../ .....
14) Ngày vào đảng cộng sản Việt Nam: ...../...../..... Ngày chính thức: ...../...../.....
15) Ngày tham gia các tổ chức chính trị, xã hội: .....
16) Ngày nhập ngũ: ...../...../..... Ngày xuất ngũ: ...../...../..... Quân hàm:.....
17) Trình độ học vấn: .....Học hàm học vị cao nhất: .....
18) Lý luận chính trị: ..... Ngoại Ngữ: .....
19) Số chứng minh nhân dân: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....
20) Số Hộ chiếu: ..... Có giá trị đến: .....
21) Tình trạng sức khoẻ : .....Cao: .....m Cân nặng: .....kg Nhóm máu .....
22) QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ CÔNG TÁC:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	**Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể)**
.....	.....
.....	.....
.....	.....

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

23) ĐI NƯỚC NGOÀI:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Lý do	Quốc gia
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....

24) QUAN HỆ GIA ĐÌNH: (*Bố mẹ, vợ chồng, con, anh chị em ruột)*

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, đơn vị công tác học tập, nơi ở
Bố			
Mẹ			
Vợ/chồng			
Các con			
Anh chị em ruột			

25) QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NƯỚC NGOÀI:

Quan hệ	Họ và tên	Thời gian, lý do, nghề nghiệp, nơi ở	Quốc gia
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Người khai
Tôi xin cam đoan những
lời khai trên đây là đúng sự thật

Xác nhận của cơ quan quản lý

www.LuatVietnam.vn

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

(Mẫu MX 03-A)

(Cơ quan thuế quản lý trực tiếp)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số:...../.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
V/v xác nhận việc thực hiện nộp ngân sách Nhà nước	*Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm ...*

Kính gửi: Sở Công Thương

Căn cứ công văn số ..... ngày..... của Sở Công Thương về việc xác nhận việc thực hiện nộp ngân sách Nhà nước;

Căn cứ các chứng từ nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước tại Kho bạc Nhà nước Hải Phòng; sổ chi tiết theo dõi tình hình thu nộp thuế thu nộp thuế của *(cơ quan/doanh nghiệp)* ..... và cá nhân các ông (bà).....; sau khi tra soát, đối chiếu số liệu thực tế,

(Cơ quan thuế quản lý trực tiếp) xác nhận như sau:

ĐVT: .....

STT	Khoản nộp	20..... *(năm trước liền kề)*	.....T/20..... *(năm hiện tại)*
I	MST DN	*(tổng số tiền phải nộp)*	*(tổng số tiền phải nộp)*
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	.....	.....
2	Các khoản thuế khác	.....	.....
	Tổng số tiền đã nộp	.....	.....
II	Thuế thu nhập cá nhân:		
1	Ông (bà)..... MST CN	*(tổng số tiền đã nộp, trong đó:.....)*	*(tổng số tiền đã nộp, trong đó:.....)*
2	Ông (bà)..... MST CN	*(tổng số tiền đã nộp, trong đó:.....)*	*(tổng số tiền đã nộp, trong đó:.....)*

(Đối với đơn vị là cơ quan hành chính chỉ cần xác nhận mục II)

Tính đến ngày ....., đơn vị và các ông (bà) có tên trên không có nợ đọng Ngân sách Nhà nước.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu...

THỦ TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

(Mẫu MX 03-B)

TỔNG CỤC HẢI QUAN
HẢI QUAN TP HẢI PHÒNG

Số:...../.....

V/v xác nhận thuế xuất nhập khẩu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày ..... tháng ... năm ...

Kính gửi: Sở Công Thương.

Căn cứ Công văn số ..... ngày..... của Sở Công Thương về xác nhận việc nộp thuế và các khoản phải nộp Ngân sách Nhà nước liên quan đến hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu; kết quả tra soát số liệu trên hệ thống kế toán thuế Hải quan,

Cục Hải quan thành phố Hải Phòng xác nhận như sau:

Năm/Chỉ tiêu	Kim ngạch		Thuế XNK đã nộp		Mặt hàng	Thị trường
	Nhập khẩu	Xuất khẩu	Nhập khẩu	Xuất khẩu		
20..... *(năm trước liền kề)*						
20..... *(năm hiện tại)*						

Tính đến ngày ....., (*doanh nghiệp*) ..... không có nợ đọng thuế và các khoản phải nộp Ngân sách Nhà nước liên quan đến hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu. Công ty chưa có hiện tượng vi phạm quy chế khai báo hải quan trong quá trình hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu:...

THỦ TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú: Xác nhận này không áp dụng đối với doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh dịch vụ.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

(Mẫu MX 03-C)

(*Cơ quan BHXH quản lý trực tiếp*)

Số:...../.....

V/v xác nhận việc thực hiện nộp BHXH, BHYT, BHTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: Sở Công Thương

Căn cứ Công văn số ..... ngày..... của Sở Công Thương về xác nhận việc thực hiện nộp BHXH, BHYT, BHTN; sau khi tra soát các chứng từ và đối chiếu số liệu thực tế,

(*Cơ quan BHXH quản lý trực tiếp*) xác nhận như sau:

Nội dung	BHXH	BHYT	BHTN	Cộng
Số tiền phải nộp năm trước liền kề				
Số tiền đã nộp năm trước liền kề				
Số tiền phải nộp trong năm hiện tại				
Số tiền đã nộp trong năm hiện tại				
Số lao động hiện đóng				
Tồn				

Tính đến ngày ....., (*doanh nghiệp*) ..... không có nợ đọng tiền BHXH, BHYT, BHTN. Trong danh sách lao động hiện đóng tiền BHXH, BHYT, BHTN đã có bao gồm cả tên ông/bà (doanh nhân có nhu cầu đề nghị cấp thẻ ABTC). Công ty thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Luật BHXH, thực hiện đầy đủ các chế độ và quyền lợi cho người lao động.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu:...

THỦ TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

(Mẫu MX 03-D)

BỘ CÔNG AN **CÔNG AN TP HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../..... V/v xác minh cấp thẻ ABTC	*Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm ...*

Kính gửi: Sở Công Thương

Căn cứ Công văn số ..... ngày..... của Sở Công Thương về xác minh điều kiện an ninh để cấp thẻ ABTC doanh nhân APEC cho những ông (bà) có tên sau:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số CMND/HC và ngày cấp	Hộ khẩu đăng ký thường trú
1				
2				

Công an thành phố đã tiến hành xác minh điều kiện an ninh để cấp thẻ ABTC doanh nhân APEC cho những ông (bà) có tên trên. Kết quả như sau:

1. ……..

2. ……..

Công an thành phố chưa/có phát hiện thấy các ông(bà) có tên trên có liên quan đến an ninh trật tự.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: ....

THỦ TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn